

Cư Jút, ngày 24 tháng 7 năm 2022

Số: 231/BC-MTTQ-BTT,

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PBGDPL

1. Việc xây dựng và ban hành văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật.

1.1. Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị- xã hội với chính quyền cùng cấp trong việc triển khai thực hiện Ngày pháp luật hàng năm.

Hàng năm trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, ủy Ban MTTQ tỉnh, Hội đồng PHPBGDPL tỉnh về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. ủy ban MTTQ huyện phối hợp với ủy UBND huyện và Phòng Tư pháp – Cơ quan Thường trực Hội đồng PHPBGDPL huyện tham mưu xây dựng và trình UBND huyện ban hành các Kế hoạch về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

- Quyết định số 256/QĐ-CTUBND ngày 09/3/2012 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2013 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của UBND huyện Cư Jút ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- **Hướng dẫn số: 95/HD-MT, ngày 02 tháng 10 năm 2014, Tổ chức Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014**

- Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND huyện Cư Jút ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- **Hướng dẫn số: 112/HD-MTTQ-BTT, ngày 16 tháng 9 năm 2015 Tổ chức Ngày Pháp luật năm 2015**

- Quyết định số 1479/QĐ-UBND ngày 16/9/2015 của UBND huyện Cư Jút ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng và thực hiện Hương ước, quy ước và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2016 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND huyện Cư Jút về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện Hương ước, quy ước năm 2017 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc ban hành kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn huyện Cư Jút.

- Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc ban hành kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện Cư Jút.

- Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút về việc ban hành Đề án “Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022 – 2027”;

- Kế hoạch Số:16/KH-MTTQ-BTT, ngày 06 tháng 3 năm 2017 Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật năm 2017

- Kế hoạch số 86/KH- UBND ngày 27/7/2017 của UBND huyện Cư Jút Hướng ứng Ngày pháp luật Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2017 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 27/7/2017 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Cư Jút giai đoạn 2017-2021;

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 06/02/2018 của UBND huyện Cư Jút về tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em năm 2018, giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/5/2018 của UBND huyện Cư Jút về việc thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2017-2021” năm 2018 trên địa bàn huyện;

- Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 05/7/2018 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham

gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025;

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Đề án tha tù trước thời hạn có điều kiện năm 2019;

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù năm 2019;

- Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND huyện Cư Jút về Công tác thông tin đối ngoại huyện Cư Jút năm 2019;

- Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 13/3/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù;

- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/3/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021” trên địa bàn huyện Cư Jút năm 2019;

- Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Cư Jút thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện;

- Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Cư Jút thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” năm 2019;

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 01/4/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thi hành Luật Đặc xá năm 2018 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 26/4/2019 của UBND huyện Cư Jút thực hiện quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính

phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “Tín dụng đen”;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 24/9/2019 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;

- Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 01/10/2019 của UBND huyện Cư Jút về việc Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2019;

- Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 01/10/2019 của UBND huyện Cư Jút thực hiện Đề án xây dựng nhân cách văn hóa và giáo dục đạo đức, lối sống văn minh, nhân ái, nghĩa tình trong cuộc sống;

- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2020 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù năm 2020.

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 07/02/2020 của UBND huyện Cư Jút về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

- Hướng dẫn Số: 07/HD-MTTQ-BTT, ngày 18 tháng 3 năm 2020 Tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2020- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 20/4/2020 của UBND huyện Cư Jút tuyên truyền góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn huyện Cư Jút năm 2020.

- Kế hoạch số 99/KH-BCĐĐA ngày 15/7/2020 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2017-2021”.

- Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 26/10/2020 của UBND huyện Cư Jút về việc Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn huyện Cư Jút năm 2020.

- Kế hoạch Số: 19/KH-MTTQ-BTT, ngày 14 tháng 02 năm 2021 Tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hòa giải ở cơ sở; phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2021

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/03/2021 của UBND huyện Cư Jút về việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến bầu cử Đại biểu Quốc Hội khoá XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND huyện Cư Jút về Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2021 trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Kế hoạch số 56/KH-BCĐĐA ngày 19/5/2021 của Ban chỉ đạo Đề án thực hiện Đề án huyện Cư Jút thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2017-2021” năm 2021.

- Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Cư Jút về việc ban hành kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Cư Jút năm 2022;

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Cư Jút về việc triển khai chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cư Jút lần thứ VII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác cải cách Tư pháp trên địa bàn huyện Cư Jút;

Kế hoạch Số: 38 /KH-MTTQ-BTT, ngày 18 tháng 02 năm 2022 Tuyên truyền phổ biến pháp luật; tham gia hòa giải ở cơ sở; phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước ở khu dân cư của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2022

- Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 16/6/2022 của UBND huyện Cư Jút về việc Triển khai, thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Cư Jút;

2. Trên cơ sở các Kế hoạch hàng năm của UBND huyện và Kế hoạch của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, Phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật và các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện, Ủy ban MTTQ huyện ; UBND, Ủy nam NTTQ các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng và triển khai thực hiện công tác PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan , đơn vị và địa phương mình.

2.1 Tình hình quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

Thông qua các hình thức như Tổ chức hội nghị, phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Nông thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí, cấp, phát tài liệu pháp luật, thông qua phương tiện truyền thông, hội thi, hội nghị tập huấn tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân ... cho các đối tượng là cán bộ, công chức cấp xã, tuyên truyền viên cấp xã, Bí thư chi bộ, tổ hoà giải, ban tự quản, các gia đình thuộc hộ nghèo, nhóm yếu thế, người dân tộc thiểu số và nhân dân cư trú tại các thôn trên địa bàn xã.

Bên cạnh đó, Ủy ban MTTQ huyện phối hợp UBND huyện triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về Phổ biến giáo dục pháp luật đến các đối tượng cụ thể nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật và hạn chế các vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nói chung và Nhân dân trên địa bàn huyện nói riêng.

3. Công tác xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên.

Hàng năm thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh về Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban MTTQ huyện phối hợp UBND huyện và phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện xây dựng Kế hoạch và định hướng nội dung PBGDPL trên địa bàn huyện.

Các nội dung triển khai cụ thể như: Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến các nội dung chính sách, các văn bản pháp luật mới ban hành, quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp, an sinh xã hội, hỗ trợ người; tư vấn, định hướng hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

- Các hình thức tổ chức Ngày pháp luật được lựa chọn.

Thực hiện các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan về Ngày Pháp luật, khẩu hiệu Ngày Pháp luật qua hệ thống băng rôn, Banner, trên các trục đường chính, các khu trung tâm, các cơ quan, đơn vị, khu hành chính, UBND, ủy ban MTTQ các xã, thị trấn, các trường học, địa điểm công cộng và các thôn, buôn, bon, TDP trên địa bàn huyện. Tuyên truyền trên trang Group Người Cư Jút và Fanpage Cư Jút khát vọng phát triển.

Cấp phát tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền pháp luật đến UBND, Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Nông, UBND các xã thị trấn tổ chức Hội nghị tư vấn pháp luật, giải đáp một số vướng mắc của cá nhân, tổ chức khi giải quyết các thủ tục hành chính, các vấn đề liên quan đến đời sống nhân dân ...

Các cơ quan, đơn vị, UBND, Ủy ban MTTQ các xã, thị trấn thông qua các cuộc họp cơ quan đã triển khai các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn.

- Hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua, khen thưởng; việc thực hiện trách nhiệm của địa phương theo quy định của Luật PBGDPL.

Ủy ban MTTQ huyện phối hợp với Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện thường xuyên tham mưu UBND huyện các văn bản hướng dẫn các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật, những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ tại địa phương.

Hàng năm phối hợp với UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra công tác tuyên truyền PBGDPL tại UBND các xã, thị trấn. Kết thúc đợt kiểm tra Đoàn kiểm tra đã ban hành kết luận và báo cáo kiểm tra theo quy định.

Định kỳ 6 tháng, năm phối hợp cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tham mưu Hội đồng PH PBGDPL tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng PH PBGDPL, đánh giá, hướng dẫn về công tác chuyên môn, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, bất cập, hạn chế và đề ra phương hướng nhiệm vụ tiếp theo.

4. Công tác vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nội dung PBGDPL: Nêu rõ kết quả PBGDPL theo các nội dung quy định tại Điều 10 Luật PBGDPL; số lượng văn bản được PBGDPL.

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Bộ Luật dân sự; Bộ Luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng Hình sự; Bộ luật Lao động; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội; Luật bầu cử Đại biểu HĐND; Luật Ban hành văn bản QPPL; Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Hộ tịch; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Giao thông đường bộ; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Bảo hiểm Y tế; Luật Thú y; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật Hoạt động giám sát của Quốc Hội và HĐND; Luật Hợp tác xã; Luật Tín ngưỡng tôn giáo, Luật Bảo vệ môi trường; Luật Phòng, chống mua bán người; Luật Trẻ em; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Thanh niên; Luật Bình đẳng giới; Luật Cư trú; Luật Đặc xá; Luật Xây dựng; Luật Lâm nghiệp; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Quy hoạch; Luật Quốc Phòng; Luật Cảnh tranh; Luật An ninh mạng; Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Luật Thủy Sản;

- Thực hiện lồng ghép phổ biến, tuyên truyền: Kế hoạch phối hợp số 05 – KH/BCĐCCTP ngày 09/12/2015 của BCĐ Cải cách tư pháp Huyện uỷ Cư Jút về thông tin, tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp giai đoạn 2015 – 2020; Chương trình hành động số 29 - CTr/HU ngày 29/12/2016 của Huyện uỷ Cư Jút về thực hiện Nghị quyết số 07 – NQ/TU ngày 18/11/2016 của Tỉnh uỷ Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2016 – 2020; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 05/12/2016 của UBND huyện Cư Jút triển khai thực hiện chương trình hành động số 23-CTr/HU ngày 27/9/2016 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 27/7/2016 của Tỉnh uỷ Đắk Nông về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng đất đai gắn với quản lý dân cư giai đoạn 2016-2020”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 16/12/2016 của UBND huyện Cư Jút về triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Vận động thu gom vũ khí, vật liệu nổ...

Các Nghị định của Chính phủ, các Thông tư của các Bộ, liên bộ hướng dẫn thi hành của văn bản Luật; các Nghị định Xử phạt vi phạm hành chính thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước;

Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia, Hiệp ước bổ sung hoạch định biên giới quốc gia năm 2005, Hiệp định về quy chế biên giới Việt Nam – Campuchia và các thỏa thuận song phương khác, các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

Phổ biến tuyên truyền các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước và một số chính sách của trung ương, của tỉnh về các chương trình ưu đãi: nước sạch, vay vốn cho học sinh, sinh viên; vay vốn xóa đói, giảm nghèo; ưu đãi về lãi suất tiền vay; các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19; phòng, chống bệnh Bạch hầu ... cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện, chú trọng nhân dân tại các thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, tại các vùng đặc biệt khó khăn.

- Năm 2012:

- + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 66 Hội nghị;
- + Số văn bản được triển khai: 30 văn bản;
- + Số lượt người tham dự: 4.306 lượt người;
- + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 2.100 bản.

- Năm 2013:

- + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 42 Hội nghị;
- + Số văn bản được triển khai: 25 văn bản;
- + Số lượt người tham dự: 3.356 lượt người;
- + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 2.000 bản.

- Năm 2014:

- + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 102 Hội nghị;
- + Số văn bản được triển khai: 45 văn bản;
- + Số lượt người tham dự: 6.133 lượt người;
- + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 1.190 bản.

- Năm 2015:

- + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 76 Hội nghị;
- + Số văn bản được triển khai: 35 văn bản;

- + Số lượt người tham dự: 6.009 lượt người;
- + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 1.912 bản.
- Năm 2016:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 82 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 35 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 4.909 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 1.115 bản.
- Năm 2017:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 82 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 40 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 4.885 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 1.008 bản.
- Năm 2018:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 92 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 40 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 6.585 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 5.769 bản.
- Năm 2019:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 113 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 45 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 6.901 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 6.285 bản.
- Năm 2020:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 49 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 25 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 3.388 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 39.200 bản.
- Năm 2021:
 - + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 87 Hội nghị;
 - + Số văn bản được triển khai: 35 văn bản;
 - + Số lượt người tham dự: 5.981 lượt người;
 - + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 23.750 bản.
- 6 tháng đầu năm 2022:

- + Số Hội nghị tuyên truyền được tổ chức: 21 Hội nghị;
- + Số văn bản được triển khai: 15 văn bản;
- + Số lượt người tham dự: 1.400 lượt người;
- + Số tài liệu được cấp phát miễn phí: 3.945 bản.

5. Hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Phối hợp với Việt kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút giám sát công tác “Việc tuân thủ pháp luật về thực hiện chế độ quản lý tạm giữ, tạm giam; thực hiện chế độ với người bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút”. Qua giám sát nhận thấy cơ quan chức năng đã thực hiện các thủ tục đúng quy trình, pháp luật về việc tạm giữ tạm giam; chế độ đối tượng được đảm bảo; các phòng tạm giữ, tạm giam thực hiện đúng theo quy định nhà nước, đảm bảo sạch sẽ và an toàn.

6. Đánh giá công tác phối hợp giữa MTTQ Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận với cơ quan tư pháp cùng cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật phổ biến, giáo dục pháp luật (phối hợp các văn bản hướng dẫn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp tuyên truyền, kiểm tra, giám sát; công tác sơ kết, tổng kết hàng năm; giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các hình thức thông tin điện tử, trên nền tảng kỹ thuật số trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật,...).

- Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” trên địa bàn huyện Cư Jút;

- Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025;

- Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022 – 2027;

- Triển khai, thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Cư Jút;

Các Chương trình, Đề án trên địa bàn huyện đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Giới thiệu rõ mô hình, cách làm mới, hiệu quả, trong đó, tôn vinh tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng, thực thi và bảo vệ pháp luật; tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân tuân thủ, chấp hành chính sách, pháp luật; xây dựng, pháp hiện mô hình hay, cách làm mới, hiệu quả phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Công tác phối hợp chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình tự quản về an ninh trật tự, mô hình dân vận khéo trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc

Qua công tác phong trào đã xây dựng được các mô hình không có tội phạm và tệ nạn xã hội ở thôn, buôn, bon, tổ dân phố và kiện toàn, củng cố xây dựng các câu lạc bộ phòng chống tội phạm, mô hình thôn, buôn, bon, tổ dân phố, cụm dân cư, cơ quan trường học không có tội phạm, không có ma túy, khu dân cư văn hóa, các câu lạc bộ: “Tuổi trẻ phòng chống tội phạm”, “Khu dân cư không có tệ nạn xã hội”, mô hình “Khu công nghiệp Tâm Thắng an toàn về ANTT”, mô hình “Gia đình không có tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo” được duy trì và nhân rộng có tác động tích cực thúc đẩy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển. Mô hình “Hòm thư tố giác tội phạm”, đường dây nóng, đây là một mô hình có cách làm đơn giản, chi phí thấp nhưng hiệu quả rất cao, giúp các cơ quan chức năng có được nhiều nguồn thông tin về tình hình tội phạm làm cơ sở để phát hiện các loại tội phạm, các tụ điểm tệ nạn xã hội; Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể ở khu dân cư vận động gia đình có con em phạm tội và những đối tượng phạm tội ra tự báo, tự thú để được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Nhìn chung, các mô hình đã được đông đảo quần chúng tham gia, nhiều mô hình đã đi vào cuộc sống và trở thành những nội dung trong hương ước, quy ước về giữ gìn an ninh trật tự tại cộng đồng dân cư, hiện nay phong trào vẫn tiếp tục phát triển sâu rộng trong nhân dân và đi vào nề nếp.

Một số hoạt động và mô hình tiêu biểu của các tổ chức thành viên trong thực hiện phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới”*:

- Hội Cựu chiến binh: Đã xây dựng được 400 hội viên cốt cán ở các Chi hội, 182 hội viên tham gia Tổ hòa giải ở khu dân cư, 138 hội viên tham gia Tổ an ninh nông thôn. 128/128 cán bộ Chi hội trưởng phụ trách công tác tuyên truyền viên; 100% cán bộ, gia đình hội viên tham gia ký cam kết không vi phạm pháp luật; Huyện hội chọn 02 xã để xây dựng mô hình điềm về phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới”* (xã Đăk D’rông mô hình *“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”*, xã Nam Dong mô hình *“Vận động nhân dân thực hiện nghiêm Luật an toàn giao thông ở khu dân cư”*).

- Hội liên hiệp Phụ nữ: Tổ chức tuyên truyền nâng cao kiến thức pháp luật cho hơn 15.000 lượt hội viên; tổ chức phát động phong trào thi đua và cho hội viên ký cam kết *“Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”*. Xây dựng được 2.387 hội viên nòng cốt; Đến nay Hội xây dựng được 02 câu lạc bộ *“Không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội”*, 05 câu lạc bộ *“Gia đình không vi phạm pháp luật”*, 04 câu lạc bộ *“Phụ nữ với pháp luật”*, 01 câu lạc bộ *“Phòng chống HIV/AIDS”*, 01 câu lạc bộ *“Ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại bạo lực”*, 03 câu lạc bộ *“Phòng chống bạo lực gia đình”* và 01 câu lạc bộ *“Phòng chống tệ nạn xã hội”*.

- Hội nông dân: Tuyên truyền về phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới”* được 70 buổi có 2.870 lượt cán bộ hội viên tham gia; Cấp phát 500 cuốn sổ tay *“Pháp luật và đời sống”* đến các cơ sở hội, 1.500 tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn giao thông; đưa phát 10 bài trên Đài truyền thanh của huyện; mở 03 lớp phổ biến kiến thức pháp luật cho hơn 300 hội viên và tổ chức Hội thi nông dân tìm hiểu kiến thức về phòng chống tội phạm. 100% hội viên đăng ký cam kết không vi phạm pháp luật, ma túy, tệ nạn xã hội và buôn bán người. Hội đã triển khai được 02 mô hình phòng chống tội phạm (mô hình *“Tự quản và công tác tuyên truyền phòng chống*

tội phạm” ở xã Nam Dong và mô hình “Câu lạc bộ hội viên nông dân với pháp luật” ở xã Tâm Thắng).

- Huyện đoàn: Tuyên truyền sâu rộng đến đoàn viên thanh niên về chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, mua bán phụ nữ, trẻ em, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và Luật an toàn giao thông cho hơn 4.300 lượt đoàn viên thanh niên tham gia, tuyên truyền 06 bài học lý luận chính trị cho hơn 2.000 lượt cán bộ đoàn viên tham dự; Duy trì các mô hình câu lạc bộ: “Thanh niên với pháp luật”, “thanh niên với phòng chống HIV/AIDS”, “Đội thanh niên xung kích phòng chống mại dâm”. - Liên đoàn lao động: Chỉ đạo, hướng dẫn các Công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện chương trình phối hợp số 09/CTr-BCA-MTTW; Phối hợp với Công an, Phòng lao động thương binh xã hội, Hội LHPN huyện mở 10 lớp tập huấn tuyên truyền, nâng cao kiến thức về phòng chống ma túy, mại dâm ...cho hơn 1.500 lượt cán bộ công đoàn cơ sở tham gia; Phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông huyện tuyên truyền Luật giao thông đường bộ cho hơn 1.700 lượt cán bộ, công nhân viên chức tham gia.

- Hội người cao tuổi: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 52 buổi có 6.828 hội viên tham gia, tổ chức phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong tình hình mới” đến 127 chi hội có 5.900 hội viên tham gia; 100% gia đình hội viên ký cam kết không có con, cháu hư hỏng, phạm tội, mắc các tệ nạn xã hội; Thực hiện tốt phong trào “Tuổi cao gương sáng, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, người lớn gương mẫu, trẻ em chăm ngoan”. Đến nay Hội có 9.134 lượt người cao tuổi đạt danh hiệu “Tuổi cao, gương sáng”, 1.902 lượt gia đình hội viên đạt danh hiệu “Ông, bà, cha mẹ mẫu mực” và 9.600 lượt “Con cháu thảo hiền”.

7. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

7.1 Thuận lợi

Qua 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã nhận được sự quan tâm của các cấp Đảng, Nhà nước và toàn thể xã hội, rất nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng và Nhà nước đã được triển khai đến các tầng lớp nhân dân. Cùng với sự nỗ lực và cố gắng của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã có những chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

Trong thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) đã có những bước phát triển mới, đặc biệt trong việc hoàn thiện thể chế, Luật PBGDPL đã tạo cơ sở pháp lý đưa công tác này ngày càng đi vào nề nếp, thống nhất, hiệu quả. Từ đó, góp phần nâng cao sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, đóng góp tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật.

7.2. Khó khăn, hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác PBGDPL còn gặp một số tồn tại, hạn chế, đó là: việc ban hành các văn bản triển khai và công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số đơn vị, địa phương chưa kịp thời; nhận thức của một bộ phận công chức, viên chức, người lao động và nhân dân còn hạn chế, ý thức pháp luật chưa cao; đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL còn kiêm nhiệm...

Sự phối hợp giữa một số ngành, địa phương có lúc chưa được thường xuyên, chặt chẽ. Đội ngũ làm công tác PBGDPL chủ yếu kiêm nhiệm, chưa thật sự chủ động và chưa làm tốt vai trò tham mưu về công tác PBGDPL về phòng, chống tham nhũng; khả năng cập nhật thông tin, văn bản pháp luật mới còn hạn chế.

- Tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện Luật trên thực tế:

Công tác PBGDPL trong thời gian qua ở một số phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chưa thực sự sâu sát, chưa quan tâm đúng về Công tác PBGDPL. Mặt khác, việc phổ biến hiện nay thường tập trung vào các Bộ luật, luật, pháp lệnh, Nghị định, một số địa phương chưa thực sự quan tâm phổ biến các văn bản hướng dẫn thi hành do cấp tỉnh, cấp huyện ban hành ban hành.

- Hình thức PBGDPL tuy có nhiều đổi mới song vẫn chưa theo kịp tình hình thực tiễn, nhất là cấp cơ sở. Còn nặng về hình thức, chưa chú trọng tới hiệu quả.

- Nguồn nhân lực hiện có của công tác PBGDPL còn nhiều bất cập, chưa ngang tầm nhiệm vụ và đáp ứng được đòi hỏi mới của xã hội. Lực lượng làm công tác PBGDPL tuy đông về số lượng nhưng lại không chuyên trách, mà chủ yếu là kiêm nhiệm; tính chuyên nghiệp trong PBGDPL của cán bộ, công chức chuyên trách làm công tác PBGDPL chưa cao.

- Các thành viên HĐPHPGDPL thuộc các cơ quan, đơn vị khác nhau, thực hiện quản lý nhà nước ở từng lĩnh vực, do đó chỉ thực hiện PBGDPL thuộc lĩnh vực của đơn vị mình quản lý, nhưng các QPPL thường có mối quan hệ, đan xen, phụ thuộc lẫn nhau; trong một chừng mực nào đó nhận thức của người nghe sẽ bị hạn chế, thậm chí là hiểu lầm hoặc suy đoán không đúng. Trong hoạt động còn thiếu sự gắn kết chặt chẽ giữa các các cơ quan, đơn vị và các thành viên Hội đồng. Hội đồng chưa thực sự phát huy được vai trò phối hợp để thực hiện công tác PBGDPL. Trách nhiệm của từng từng thành viên chưa được phát huy một cách đồng đều, một số thành viên còn thiếu tính tích cực, chủ động trong triển khai các hoạt động PBGDPL.

7.3 Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương về công tác PBGDPL chưa thực sự đầy đủ và chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác này, do vậy đã cho rằng đây là nhiệm vụ của riêng cơ quan Tư pháp.

- Công tác tham mưu nhiều khi chưa chủ động, chưa thường xuyên, kịp thời. Việc kiện toàn đội ngũ làm công tác PBGDPL và cơ chế phối hợp để giáo dục pháp luật chậm được đổi mới.

- Đội ngũ làm công tác PBGDPL chưa phát huy vai trò trách nhiệm; trình độ chưa đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ; năng lực cập nhật, tự nghiên cứu pháp

luật của tuyên truyền viên ở cơ sở còn hạn chế. Nội dung tuyên truyền có lúc chưa kịp thời; hình thức chưa hấp dẫn. Công tác PBGDPL chưa có tiêu chí xác định hiệu quả nên khó khăn khi nhận xét, đánh giá; dẫn đến giải pháp đưa ra để thực hiện tốt công tác này chỉ mang tính chung chung. Hiện nay, với sự phát triển công nghệ, nguồn tiếp cận thông tin của người dân rất đa dạng phong phú, sinh động, hấp dẫn và kịp thời. Do đó, đã một phần hạn chế thu hút sự quan tâm từ nhân dân.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL tuy số lượng đông nhưng trình độ không đồng đều. Chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL còn thấp, nhất là cán bộ ở cơ sở. Chưa được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho công tác PBGDPL.

- Cơ sở vật chất, phương tiện dành cho công tác PBGDPL chưa đáp ứng được yêu cầu. Chế độ, chính sách cho báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa đảm bảo, chưa thực sự khuyến khích và phát huy được tiềm năng của đội ngũ làm công tác PBGDPL.

II. Đề xuất, kiến nghị, giải pháp trong thời gian tới.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật PBGDPL; đổi mới hình thức, kết hợp chặt chẽ giữa PBGDPL với công tác xây dựng và thi hành pháp luật; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PBGDPL; rà soát, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL; chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng đội ngũ làm công tác PBGDPL; lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp sát thực với từng nhóm đối tượng... Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ báo cáo viên; lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp, sát thực với từng nhóm đối tượng, đa dạng và vận dụng linh hoạt các hình thức tuyên truyền, PBGDPL...

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy Ban MTTQ huyện Cư Jút.

Nơi nhận:

- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Lưu VT, VP.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hòa

Phụ lục II
BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN
LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
(Kèm theo Báo cáo số/BC-MTTQ-BTT ngày tháng 7 năm 2022
của Ủy ban MTTQ huyện Cư Jút)

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản hành chính							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/Thông báo	Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/Hướng dẫn	Văn bản khác	
01	0	0	20	6	10	34	33		

2. Danh mục các chương trình, đề án về PBGDPL đang được triển khai

ST T	Năm ban hành	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên đề án	Số/ngày/tháng/năm ban hành	Cơ quan phối hợp	Cấp trình/ban hành
01	2018	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027”	101/KH-UBND ngày 05/7/2018	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; UBND các xã, thị trấn	Cấp ban hành: UBND huyện
02	2019	Phòng Lao động – Thương binh & xã hội	Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025	06/KH-UBND ngày 11/01/2019	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; UBND các xã, thị trấn	Cấp ban hành: UBND huyện

03	2022	Công an huyện	Đề án “Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022 – 2027”	1424/QĐ-UBND Ngày 14/6/2022	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; UBND các xã, thị trấn	Cấp ban hành: UBND huyện
04	2022	Phòng Tư pháp	Triển khai, thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở trên địa bàn huyện Cư Jút	95/KH-UBND ngày 16/6/2022	Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; UBND các xã, thị trấn	Cấp ban hành: UBND huyện

3. Tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện:

<i>Tham gia và lãnh thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện</i>	Số lượng huyện hội tham gia
	34 đồng chí

4. Thống kê số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật hiện có

ST T	Việc định kỳ rà soát: hàng năm/ theo giai đoạn	Báo cáo viên cấp huyện			Tuyên truyền viên			
		Số lượng	Số lượng BCVP L là người dân tộc thiểu số	Đánh giá hiệu quả hoạt động của BCVPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có báo cáo viên không tham gia hoạt động PBGDPL	Số lượng	Số lượng TTVPL là người dân tộc thiểu số, già làng, trưởng bản	Số lượng TTVP L là luật gia, luật sư	Đánh giá hiệu quả hoạt động của TTVPL theo các mức: Hiệu quả/Tương đối hiệu quả/Không hiệu quả/Có tuyên truyền viên không tham gia hoạt động PBGDPL
01	Hàng năm	24	02	Tương đối hiệu quả	194	60	0	Tương đối hiệu quả

5. Thống kê kết quả hoạt động PBGDPL

Hình thức PBGDPL có hiệu quả đang triển khai thực hiện	Việc xây dựng, vận hành Công/Trang thông tin điện tử PBGDPL		Số lượng trung bình tin, bài PBGDPL hàng năm được cập nhật trên Công/Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương	Số tài liệu PBGDPL được phát hành trung bình hàng năm		Thống kê Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các văn bản, tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số
	Đã xây dựng	Chưa xây dựng		Tổng số	Trong đó: Số lượng tài liệu đăng tải trên Internet		
Tổ chức Hội nghị phổ biến các văn bản QPPL	Đã xây dựng		2.000	20.000	10 văn bản QPPL	“Tuyên truyền pháp luật”, “Quốc phòng - An ninh”, “Chính sách và cuộc sống”, “Cải cách hành chính”	